

Tuần 4 tháng 3, 1.4.2011

TIỂU ĐIỂM

Thị trường trong nước: Buôn Mê Thuột – người dân trồng cà phê trông mưa từng ngày

Đợt lạnh kéo dài ảnh hưởng đến quá trình ra hoa của cây cà phê Tây Nguyên.

Trung tâm thông tin PTNNNT -16 Thụy Khuê - Q, Tây Hồ - Hà Nội

Cán bộ phân tích ngành hàng:

Trần Hoài Thảo Trang

Email: tranhoaithaotrang@gmail.com

Bộ phận dịch vụ khách hàng: An Hằng

ĐT:(84.4) 39725153 - Fax:(84.4) 3972 6949 - Mob: 01288 256 256

Email: banhang_agro@yahoo.com

www.agro.gov.vn

I. Thị trường cà phê trong nước

1.1 Sản xuất

Buôn Mê Thuột – người dân trồng cà phê trông mưa từng ngày

Cà phê Buôn Mê Thuột đang bước vào thời kỳ quả non, tỷ lệ đậu quả được người dân đánh giá cao, tuy nhiên hạn hán đang là nỗi lo lớn đối với người dân Tây Nguyên nói chung và người dân Buôn Mê Thuột nói riêng. Theo nguồn tin từ địa phương, mạch nước ngầm gần như đã cạn kiệt, nhiều hộ gia đình phải rờng ống bơm hơn 2 cây số để tìm nguồn nước nhưng cũng không thể đáp ứng được đủ lượng nước cho ruộng cà phê. Theo tính toán của bà con nông dân nếu thời tiết tiếp tục khô hạn đến hết tháng 4, tỷ lệ mất mùa trong niên vụ 2010-2011 sẽ cao hơn con số 15% của niên vụ trước.

Đợt lạnh kéo dài trong tuần qua đã gây ảnh hưởng đến quá trình ra hoa đợt 2 của cà phê khu vực Buôn Mê Thuột, theo ước tính sơ bộ có khoảng 5 đến 10% hộ gia đình trồng cà phê rơi vào tình trạng thối toàn bộ lượng hoa ra đợt 2.

Cơn mưa lớn trong tuần trước là dấu hiệu vui cho người dân trồng cà phê Tây Nguyên, cứu hàng ngàn ha cà phê khỏi tình trạng khô hạn, tuy nhiên mưa lớn cũng là một trong những nguyên nhân khiến mạch nước ngầm rút xuống sâu hơn, làm tăng thêm khó khăn trong giai đoạn quan trọng quyết định sản lượng vụ mùa này. Theo một nông dân trồng cà phê ở Buôn Hồ - Buôn Mê Thuột “ Năm nay không có dấu hiệu thiệt hại do sâu bệnh, tỷ lệ ra hoa và đậu quả cao, nếu từ giờ đến hết tháng 4 có mưa thì tỷ lệ mất mùa năm nay sẽ ở mức thấp từ 5 đến 7%, tuy nhiên nếu không có mưa tỷ lệ mất mùa có thể lên tới 30%, giờ nông dân chúng tôi đang mong mưa từng ngày”.

Đắk Lắk – nguồn nước ngầm cạn kiệt

Tỉnh Đắk Lắk đang diễn ra tình trạng các đơn vị tập thể, hộ đồng bào các dân tộc khai thác nước ngầm quá mức, tùy tiện lấy nước tưới cà phê làm cho nguồn tài nguyên nước ngầm ngày càng suy giảm nghiêm trọng, có nơi sụt từ 3 đến 5 mét so với mức trung bình nhiều năm.

Theo Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn Đắk Lắk, vào những tháng mùa khô (từ tháng 12 đến tháng 4 năm sau), mỗi ngày, tỉnh khai thác trên 1.528.000 m³ nước ngầm, chủ yếu tập trung khai thác trong tầng chứa nước bazan, trong đó, phục vụ tưới nước cho cây cà phê chiếm từ 90 đến 96% khối lượng nước ngầm khai thác.

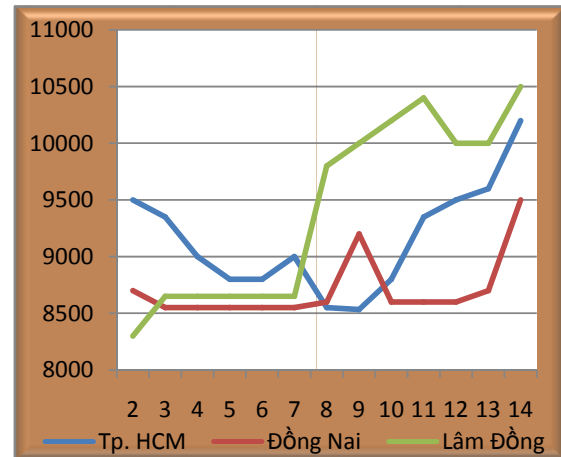
Viện Trường Viện Quy hoạch Thủy lợi đã có khuyến cáo việc hạn chế sử dụng nước ngầm để tưới cà phê, trước mắt chỉ ưu tiên khai thác nguồn nước ngầm để sử dụng cho mục đích sinh hoạt của người dân trong tỉnh.

(Nguồn : <http://www.baogialai.com.vn>)

1.2 Giá vật tư, nguyên liệu đầu vào

Trên các sàn giao dịch, người mua đang giảm lượng mua hàng, những thông tin bất lợi cho giá phân bón khiến người mua chờ đợi một mức giá thấp hơn trước khi mua vào với khối lượng lớn. Giá Ure tại các sàn giao dịch liên tục giảm trong những phiên đầu tuần do Ấn Độ vẫn chần chừ trong việc mua vào lô hàng nhập khẩu đầu tiên, đồng thời, lượng tiêu thụ phân bón tại Mỹ vẫn đang nhích lên chậm chạp do thời tiết không thuận lợi. Bên

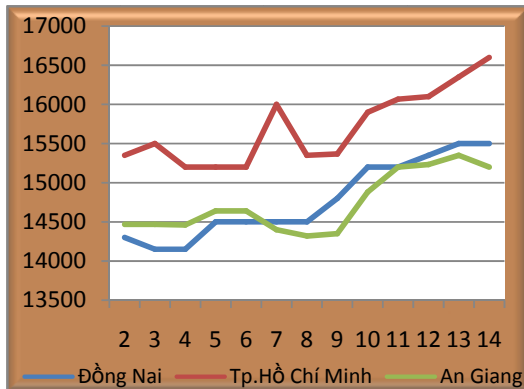
cạnh đó, thông tin về 100 tấn phân bón tồn kho của Ai Cập vẫn chưa thể bán khiến các sàn giao dịch phân bón thị trường thế giới càng trở nên âm ảm.

Đồ thị 1: Biến động giá phân Ure tại một số thị trường trong nước năm 2011 theo tuần (ĐVT:VNĐ/kg).

Nguồn: AGRODATA

Thị trường trong nước không có những diễn biến tương tự thị trường thế giới. Do nhu cầu cho vụ mùa sắp tới, giá phân bón tại các địa phương vẫn duy trì ở mức tăng nhẹ. Đầu tuần, giá ure tại các địa phương đồng loạt tăng nhẹ lên 500đ/kg, giá trung bình tuần này cao hơn tuần trước 400đ/kg tương ứng với 6,4%. Trước những thông tin về lượng cầu yếu và lượng tồn kho ở mức cao, giá phân ure thị trường thế giới dự đoán sẽ tiếp tục giảm trong tuần tới.

Đồ thị 2: Biến động giá DAP tại một số thị trường trong nước theo tuần (ĐVT:VNĐ/kg)



Nguồn: AGRODATA

Giá DAP tại thị trường nội địa tuần này ổn định hoặc tăng nhẹ tại các địa phương. Giá phân DAP tại các tỉnh miền Bắc và miền Nam chững lại do chưa vào đợt bón phân cho vụ mùa, tại thị trường miền Trung giá DAP tăng nhẹ do lượng tiêu thụ đang tăng cao.

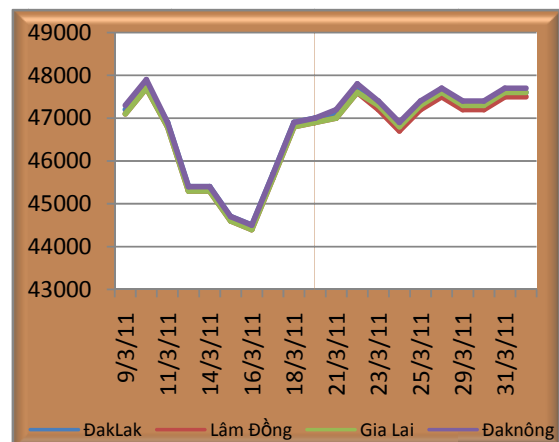
Theo thông tin từ Bộ Công Thương, Bộ đang trong quá trình hoàn tất các quy định về việc yêu cầu các doanh nghiệp nhập khẩu, sản xuất phân bón phải duy trì một lượng hàng dự trữ bắt buộc. Những quy định này nhằm mục đích hạn chế việc tăng giá phân bón nội địa khi mùa vụ đến gần. Theo như quy định của Bộ Công Thương: “Các doanh nghiệp dự trữ mặt hàng phân bón sẽ được nhận hỗ trợ từ Nhà nước thông qua các ưu đãi về tín dụng, thuế, đầu tư kho bãi, tiếp cận nguồn cung ngoại tệ... Đồng thời, các doanh nghiệp này phải tăng cường năng lực hệ thống phân phối để đảm bảo sản xuất và lưu thông thông suốt, đặc biệt là mạng lưới phân phối trực tiếp cho nông dân nhằm tăng cường kiểm soát giá bán trong hệ thống, hạn chế trung gian”

Quy định ra đời vào thời điểm giá phân bón trên thị trường thế giới đang trong xu hướng

giảm sẽ khuyến khích được các doanh nghiệp trong việc mua phân bón dự trữ, do vậy mà việc tăng giá phân bón đột biến trong vụ mùa này sẽ ít có khả năng xảy ra hơn so với các năm trước.

1.3 Giá cà phê nội địa và xuất khẩu

Đồ thị 3: Diễn biến giá cà phê nội địa theo ngày tại một số địa phương

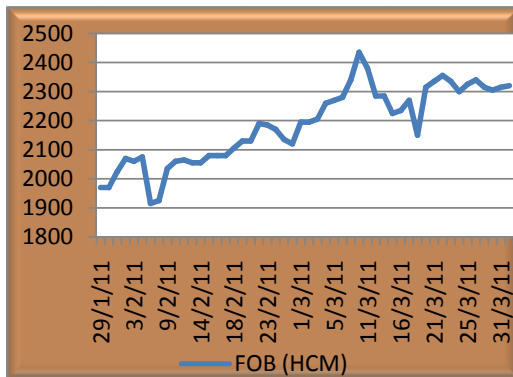


Theo xu hướng của cà phê robusta giao dịch trên sàn London, giá cà phê nội địa Việt Nam giảm nhẹ rồi tăng cao ở giữa và cuối tuần với mức tăng 300 đ/kg.

Nguyên nhân chính đẩy giá cà phê nội địa tăng cao là do thông tin về lượng mưa sẽ xuất hiện kịp thời điểm giữa tháng 4 khiến sản lượng kỳ vọng tăng cao. Tuy nhiên theo thông tin thực tế từ địa phương các tỉnh thuộc Tây Nguyên, lượng mưa hiện tại ở một số nơi như Lâm Đồng, Gia Lai ở mức rất thấp, một số địa phương như Buôn Mê Thuột, dấu hiệu xuất hiện gió Đông Bắc trong những ngày vừa qua đang là yếu tố khiến mưa khó có thể đến sớm trong 1, 2 tuần tới. Lượng mưa trong những ngày tới ở khu vực Tây Nguyên sẽ tác động trực tiếp đến giá giao dịch cà phê robusta trên sàn London đồng thời sẽ làm

chuyển biến nhanh chóng giá cà phê nội địa của Việt Nam. Nếu không xuất hiện những cơn mưa lớn trong tháng 4, giá cà phê robusta giao dịch chắc hẳn sẽ tăng cao.

Đồ thị 4 : Diễn biến giá cà phê xuất khẩu tại thành phố HCM(ĐVT: USD/tấn)



Giá xuất khẩu trung bình của tuần này giảm 11 USD so với giá xuất khẩu tuần trước nhưng cao hơn 29 USD/kg so với giá xuất khẩu trung bình của tháng 3. Mức trừ lùi duy trì tại 100 USD/kg trong 2 tuần gần đây khi lượng cung thế giới chưa có dấu hiệu tăng. Giá xuất khẩu của Việt Nam dự đoán tăng nhẹ trong tuần tới khi một lượng lớn hàng đã được bán ra trong tuần này.

II. Thị trường thế giới

2.1 Sản xuất

Trong tuần qua, những thông tin về giá ảo cà phê ít nhiều làm nhiễu loạn thị trường và động thái của người mua. Tuy nhiên khẳng định của ông Jose Sette, Chủ tịch Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO) “ Các yếu tố cung – cầu mới thực chất đang hỗ trợ giá tăng, bởi nguồn cung rõ ràng không đáp ứng đủ cầu” ngày càng đúng hơn trước những diễn biến cung cầu của thị trường thế giới.

Nấm roya gây giảm sản lượng đã xuất hiện trên một nửa diện tích cà phê của Colombia

“ Loài nấm roya thường tấn công lên lá cà phê, cản trở sự quang hợp, và sự tàn phá của loài nấm này đang được hỗ trợ bởi thời tiết ẩm ướt ở Colombia” Ông Juan Camilo Restrepo - Bộ trưởng bộ nông nghiệp Colombia đã phát biểu với báo giới vào ngày thứ 4 – 30/3, ông cũng cho hay “vụ mùa cà phê arabica sắp tới của chúng tôi sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng hơn năm trước bởi loài nấm gây hại này, năm ngoái khoảng 300.000 ha trên tổng số 900.000 ha cà phê bị nhiễm nấm roya, mặc dù sản lượng quả cao và chất lượng tốt nhưng cà phê vẫn không chống chọi lại được với loại nấm này, cách duy nhất chỉ có thể là tái canh cà phê”

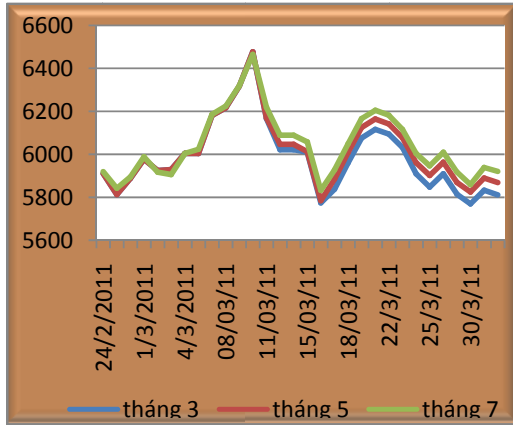
Chỉ 65% diện tích cà phê Colombia được bảo vệ khỏi sâu bệnh.

Liên minh cà phê Colombia cho hay có khoảng 65% diện tích cà phê của quốc gia này luôn không được bảo vệ khỏi bệnh cây, “Nếu chúng tôi có 90% diện tích cà phê không bị bệnh thì sản lượng trung bình hàng năm sẽ là 14 triệu bao chứ không phải chỉ 9 triệu bao như vụ mùa tới”

2.2 Giá cà phê trên thế giới

Đồ thị 5: Diễn biến giá cà phê Arabica kỳ hạn tại sàn giao dịch NewYork

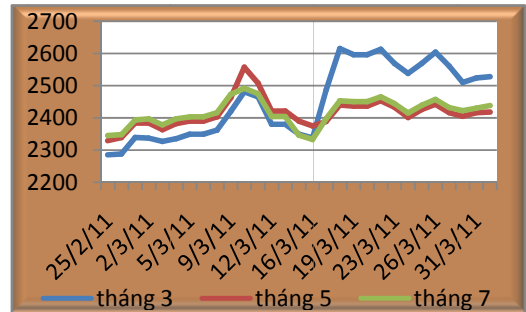
(ĐVT: USD/tấn)



Lượng giao dịch trên sàn NewYork tuần này tăng nhưng vẫn ở mức thấp, tuy vậy giá cà phê arabica trên sàn NewYork vẫn giảm liên tiếp trong tuần. Đầu tuần giá giảm mạnh xuống 94,6 USD/kg cho giá kỳ hạn tháng 3 và 91,3 USD/kg cho giá kỳ hạn tháng 7. Giữa tuần giá tăng mạnh do thôn tin về rủi ro nguồn cung cà phê arabica của Colombia, tuy nhiên sự tăng giá chỉ diễn ra trong 1 ngày, ngay sau đó lượng bán ra lớn trên sàn giao dịch đã kìm giá xuống mức thấp, kết thúc tuần giao dịch, giá arabica vẫn giảm trung bình 161,7 USD/tấn so với mức giá trung bình tuần trước.

Đồ thị 6: Diễn biến giá cà phê Robusta kỳ hạn tại sàn giao dịch London

(ĐVT: USD/tấn)



Hai ngày đầu tuần (28 và 29/3) giá cà phê robusta trên sàn London giảm, giá tháng 3 có tốc độ giảm nhanh nhất, giảm lần lượt 43 và 51 USD/tấn. Theo nguồn tin từ báo chí, nguyên nhân chính là do Việt Nam đang bán ra với số lượng cà phê lớn để đề phòng việc nguồn cung tăng nhanh do Indonesia, nước sản xuất cà phê robusta lớn thứ 2 ở Châu Á, đang vào vụ thu hoạch sớm hơn dự kiến. Tuy nhiên sự giảm giá không kéo dài lâu khi xuất hiện tin về sản lượng bị đe dọa trong vụ mùa cận kề của Colombia. Giá cà phê robusta trên sàn giao dịch London nhanh chóng tăng lên mức 14 USD/kg đối với giá kỳ hạn tháng 3 và 8 USD/kg đối với giá kỳ hạn tháng 7. Kết thúc tuần, giá robusta trung bình giảm 6,8 USD/kg so với giá trung bình tuần trước. Những thông tin về sản xuất hao hụt của Colombia và lượng giao dịch lớn trong tuần qua nhiều khả năng sẽ khiến giá tăng nhẹ do nguồn cung eo hẹp.

III. Triển vọng thị trường

3.1 Thị trường thế giới

Dấu hiệu sâu bệnh trên 50% tổng diện tích cà phê của Colombia là thông tin sẽ gây ảnh hưởng mạnh đến động thái của người mua trên các sàn giao dịch. Bên cạnh đó, việc hạn hán ở Tây Nguyên - khu vực chiếm đến 80% tổng diện tích trồng cà phê của VN vẫn đang diễn biến phức tạp, nếu chưa có những dấu hiệu về việc xuất hiện mưa lớn giữa tháng 4 ở khu vực Tây Nguyên, giá cà phê robusta thế giới vẫn không thể giảm mạnh. Giá cà phê thế giới tuần tới dự đoán tăng nhẹ, lượng giao dịch sẽ ở mức thấp hơn so với tuần này.

3.2 Thị trường Việt Nam

Những dấu hiệu thời tiết không mấy lạc quan về lượng mưa Tây Nguyên trong tháng 4 sẽ khiến giá kỳ hạn tháng 7 tăng dần trong những tuần tới. Giá cà phê nội địa cũng sẽ bị ảnh hưởng trực tiếp.

IV. Phụ lục

4.1. Giá cà phê nhân xô tại một số thị trường trong nước tuần qua (ĐVT: 1000 đồng/kg)

| | ĐakLak | Lâm Đồng | Gia Lai | Đaknông |
|------------------|---------------|-----------------|----------------|----------------|
| 9/3/2011 | 47200 | 47100 | 47100 | 47300 |
| 10/3/2011 | 47800 | 47700 | 47700 | 47900 |
| 11/3/2011 | 46900 | 46800 | 46800 | 46900 |
| 12/3/2011 | 45400 | 45300 | 45300 | 45400 |
| 14/3/11 | 45400 | 45300 | 45300 | 45400 |
| 15/3/11 | 44700 | 44600 | 44600 | 44700 |
| 16/3/11 | 44500 | 44400 | 44400 | 44500 |
| 17/3/11 | 45700 | 45600 | 45600 | 45700 |
| 18/3/11 | 46900 | 46800 | 46800 | 46900 |
| 19/3/11 | 47000 | 46900 | 46900 | 47000 |
| 21/3/11 | 47100 | 47000 | 47000 | 47200 |
| 22/3/11 | 47700 | 47600 | 47600 | 47800 |
| 23/3/11 | 47300 | 47200 | 47300 | 47400 |
| 24/3/11 | 46800 | 46700 | 46800 | 46900 |
| 25/3/11 | 47300 | 47200 | 47300 | 47400 |
| 26/3/11 | 47600 | 47500 | 47600 | 47700 |
| 29/3/11 | 47300 | 47200 | 47300 | 47400 |
| 30/3/11 | 47300 | 47200 | 47300 | 47400 |
| 31/3/11 | 47600 | 47500 | 47600 | 47700 |
| 1/4/2011 | 47600 | 47500 | 47600 | 47700 |

Nguồn: AGROINFO tổng hợp

4.2. Giá cà phê xuất khẩu theo ngày tại thành phố Hồ Chí Minh (ĐVT: USD/tấn)

| Ngày | 23/3/11 | 24/3/11 | 25/3/11 | 26/3/11 | 29/3/11 | 30/3/11 | 31/3/11 | 1/4/2011 |
|--------------------------|----------------|----------------|----------------|----------------|----------------|----------------|----------------|-----------------|
| Giá Fob - TP. HCM | 2335 | 2300 | 2325 | 2340 | 2315 | 2305 | 2315 | 2320 |

Nguồn: AGROINFO tổng hợp

4.3 Giá cà phê robusta kỳ hạn tại thị trường London (ĐVT: USD/tấn)

| Ngày | tháng 3 | tháng 5 | tháng 7 |
|---------|---------|---------|---------|
| 17/3/11 | 2487 | 2389 | 2398 |
| 18/3/11 | 2615 | 2440 | 2453 |
| 19/3/11 | 2596 | 2436 | 2450 |
| 21/3/11 | 2596 | 2436 | 2450 |
| 22/3/11 | 2613 | 2453 | 2465 |
| 23/3/11 | 2569 | 2433 | 2444 |
| 24/3/11 | 2538 | 2401 | 2415 |
| 25/3/11 | 2569 | 2426 | 2439 |
| 26/3/11 | 2604 | 2442 | 2457 |
| 29/3/11 | 2561 | 2416 | 2432 |
| 30/3/11 | 2510 | 2405 | 2422 |
| 31/3/11 | 2524 | 2416 | 2430 |
| 1/4/11 | 2528 | 2418 | 2438 |

Nguồn: AGROINFO tổng hợp

4.4 Giá cà phê Arabica kỳ hạn tại thị trường NewYork (ĐVT: USD/tấn)

| Ngày | tháng 3 | tháng 5 | tháng 7 |
|----------|---------|---------|---------|
| 16/03/11 | 5773.9 | 5784.9 | 5832.2 |
| 17/03/11 | 5837.7 | 5885 | 5927.9 |
| 18/03/11 | 5959.8 | 6008.2 | 6048.9 |
| 19/3/11 | 6076.4 | 6124.8 | 6166.6 |
| 21/3/11 | 6116 | 6164.4 | 6205.1 |
| 22/3/11 | 6094 | 6141.3 | 6182 |
| 23/3/11 | 6032.4 | 6077.5 | 6116 |
| 24/3/11 | 5909.2 | 5960.9 | 6003.8 |
| 25/3/11 | 5847.6 | 5901.5 | 5946.6 |
| 26/3/11 | 5909.2 | 5963.1 | 6009.3 |
| 29/3/11 | 5814.6 | 5869.6 | 5918 |
| 30/3/11 | 5769.5 | 5824.5 | 5858.6 |
| 31/3/11 | 5833.3 | 5889.4 | 5938.9 |
| 1/4/11 | 5811.3 | 5868.5 | 5920.2 |

Nguồn: AGROINFO tổng hợp

4.5 Giá cà phê Robusta trên thị trường Mỹ và Châu Âu (ĐVT: USD/tấn)

| Ngày | USA | Europe |
|------------------|---------|---------|
| 01/03/11 | 2579.5 | 2467.52 |
| 02/03/11 | 2557.5 | 2461.36 |
| 03/03/11 | 2574 | 2473.02 |
| 04/03/11 | 2585 | 2474.12 |
| 07/03/11 | 2596 | 2504.04 |
| 08/03/11 | 2656.5 | 2538.14 |
| 09/03/11 | 2764.74 | 2645.5 |
| 10/03/11 | 2715.24 | 2596.88 |
| 11/03/11 | 2612.5 | 2510.86 |
| 14/03/11 | 2592.26 | 2469.94 |
| 15/03/11 | 2575.76 | 2455.64 |
| 16/03/11 | 2685.76 | 2573.78 |
| 17/03/11 | 2812.26 | 2696.54 |
| 18/03/11 | 2795.76 | 2679.6 |
| 21/03/11 | 2819.74 | 2700.72 |
| 22/03/11 | 2775.74 | 2668.16 |
| 23/03/11 | 2742.74 | 2627.68 |
| 24/03/11 | 2775.74 | 2645.5 |
| 25/03/11 | 2808.74 | 2702.48 |
| 28/03/11 | 2770.24 | 2649.9 |
| 29/03/11 | 2715.24 | 2594.46 |
| 30/03/11 | 2731.74 | 2605.46 |
| 31/03/11 | 2722.5 | 2615.14 |
| Trung bình tháng | 2694.12 | 2580.82 |

Nguồn: AGROINFO tổng hợp

4.6 Giá phân DAP trung bình trong tuần tại một số địa phương (ĐVT: 1000 đồng/kg)

| Ngày | Đồng Nai | Tp.Hồ Chí Minh | An Giang |
|------|----------|----------------|----------|
| 2 | 14300 | 15350 | 14467 |
| 3 | 14150 | 15500 | 14467 |
| 4 | 14150 | 15200 | 14460 |
| 5 | 14500 | 15200 | 14640 |
| 6 | 14500 | 15200 | 14640 |
| 7 | 14500 | 16000 | 14400 |
| 8 | 14500 | 15350 | 14320 |
| 9 | 14800 | 15367 | 14350 |
| 10 | 15200 | 15900 | 14880 |
| 11 | 15200 | 16067 | 15200 |
| 12 | 15350 | 16100 | 15233 |
| 13 | 15500 | 16350 | 15350 |
| 14 | 15500 | 16600 | 15200 |

Nguồn: AGRODATA

4.7 Giá phân Ure trung bình trong tuần tại một số địa phương (ĐVT: 1000 đồng/kg)

| Tuần | Tp. HCM | Đồng Nai | Lâm Đồng |
|-------------|----------------|-----------------|-----------------|
| 2 | 9500 | 8700 | 8300 |
| 3 | 9350 | 8550 | 8650 |
| 4 | 9000 | 8550 | 8650 |
| 5 | 8800 | 8550 | 8650 |
| 6 | 8800 | 8550 | 8650 |
| 7 | 9000 | 8550 | 8650 |
| 8 | 8550 | 8600 | 9800 |
| 9 | 8533 | 9200 | 10000 |
| 10 | 8800 | 8600 | 10200 |
| 11 | 9350 | 8600 | 10400 |
| 12 | 9500 | 8600 | 10000 |
| 13 | 9600 | 8700 | 10000 |
| 14 | 10200 | 9500 | 10500 |

Nguồn: AGRODATA